

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại****BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại là tổ chức hành chính thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại.

2. Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật; nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ; chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, dự án và văn bản khác về lĩnh vực thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại theo phân công của Bộ trưởng.

2. Trình Bộ trưởng quyết định:

a) Thông tư, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và văn bản hướng dẫn khác về lĩnh vực lĩnh vực thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại.

b) Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu, các đề án, dự án đầu tư trong lĩnh vực thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

c) Báo cáo về hoạt động thông tin đối ngoại của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan báo chí.

d) Báo cáo việc tổ chức cung cấp thông tin giải thích, làm rõ, phản bác các thông tin sai lệch về Việt Nam trên các lĩnh vực.

e) Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, tạm đình chỉ, thu hồi giấy phép thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở theo quy định của pháp luật.

g) Ban hành quy chế tổ chức hội thi, liên hoan, giải thưởng thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại.

3. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, hoạt động thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại.

4. Tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

5. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại theo phân công, phân cấp của Bộ trưởng.

6. Tổ chức các hoạt động thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại ở trong và ngoài nước.

7. Xây dựng các nội dung thông tin, tuyên truyền ở cơ sở thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và hướng dẫn tổ chức thực hiện.

8. Tổ chức cung cấp thông tin, quản lý nội dung thông tin của hệ thống thông tin cơ sở trên phạm vi cả nước.

9. Hướng dẫn việc xây dựng và quản lý hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở trên phạm vi cả nước.

10. Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp phép và cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, tạm đình chỉ, thu hồi giấy phép thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng; chấp thuận, kiểm tra, đánh giá việc trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở các cơ quan đại diện nước ngoài, các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

11. Xây dựng quy chế tổ chức hội thi, liên hoan, giải thưởng thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện theo phân công của Bộ trưởng.

12. Tổ chức thống kê, điều tra thu thập số liệu trong lĩnh vực thông tin cơ sở. Tổng hợp thông tin phản ánh từ cơ sở trình Bộ trưởng để báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền.

13. Hướng dẫn, cung cấp nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông của Việt Nam theo định kỳ hoặc đột xuất.

14. Đầu mối phối hợp thực hiện công tác Thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan báo chí, các tổ chức trong và ngoài nước.

15. Theo dõi, tổng hợp, phân tích, đánh giá dư luận báo chí nước ngoài về Việt Nam theo định kỳ, đột xuất, theo chuyên đề và theo yêu cầu.

16. Tổ chức cung cấp thông tin giải thích, làm rõ, phản bác các thông tin sai lệch về Việt Nam trên các lĩnh vực.

17. Xây dựng quy định về cơ chế trao đổi, phối hợp, cung cấp, chia sẻ thông tin đối ngoại giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan báo chí.

18. Hướng dẫn, tổ chức hoạt động truyền thông, quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài trong lĩnh vực thông tin đối ngoại.

19. Đề xuất, tổ chức đón các đoàn phóng viên nước ngoài nhằm quảng bá hình ảnh Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng quốc tế.

20. Tổ chức thực hiện sản xuất các sản phẩm phục vụ thông tin đối ngoại bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

21. Tổ chức quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở trung ương, nền tảng quảng bá hình ảnh quốc gia Vietnam.vn; cổng thông tin aseanvietnam.vn và các cổng/trang thông tin điện tử phục vụ hoạt động thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

22. Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan báo chí, xuất bản trong nước và các văn phòng đại diện của cơ quan báo chí Việt Nam tại nước ngoài.

23. Phối hợp quản lý hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài, hoạt động của báo chí nước ngoài tại Việt Nam khi có yêu cầu.

24. Phối hợp thực hiện công tác thông tin đối ngoại với người Việt Nam ở nước ngoài.

25. Chủ trì xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

26. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

27. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại.

28. Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại.

29. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động quản lý thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại; tổ chức thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của Cục theo chương trình, kế hoạch của Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

30. Quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, công chức, viên chức, người lao động và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

31. Quản lý tài chính, tài sản công và các nguồn lực hợp pháp khác được giao theo phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp trên đối với đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Bộ trưởng.

32. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cục trưởng và các Phó Cục trưởng.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Điều phối thông tin đối ngoại;

b) Phòng Thông tin cơ sở;

c) Phòng Truyền thông đối ngoại;

d) Văn phòng.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế.

4. Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Cục.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Quy định chuyển tiếp

1. Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại tiếp nhận và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Cục Thông tin cơ sở, Cục Thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

2. Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại kế thừa toàn bộ quyền và trách nhiệm đối với công tác quản lý ngân sách nhà nước, các nguồn tài chính và

tài sản công của Cục Thông tin cơ sở, Cục Thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên bộ;
- Lưu: VT, TCCB, Nhg, 40.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng